



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY ĐIỀU HÒA

KHÔNG KHÍ



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành thiết bị và cất giữ ở vị trí thuận tiện để tham khảo vào bất kỳ lúc nào.

TIẾNG VIỆT

www.lg.com

Bản quyền © 2012-2025 Công ty LG Electronics Việt Nam Hải Phòng bảo lưu mọi quyền

MỤC LỤC

Hướng dẫn này có thể có các hình ảnh hoặc nội dung khác với kiểu máy mà bạn đã mua.
Hướng dẫn sử dụng này có thể được thay đổi bởi nhà sản xuất.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TOÀN BỘ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG	4
Thông điệp về an toàn.....	4
HƯỚNG DẪN CẢNH BÁO.....	4
An toàn về kỹ thuật.....	5
Lắp đặt.....	6
Vận hành	7
Bộ điều khiển từ xa không dây.....	8
Bảo trì	9
Môi chất làm lạnh.....	9
HƯỚNG DẪN THẬN TRỌNG	10
Lắp đặt.....	10
Vận hành	10
Bảo trì	11

VẬN HÀNH

Trước khi sử dụng.....	13
Lưu ý khi vận hành.....	13
Đề xuất giúp tiết kiệm năng lượng	13
Tổng quan về sản phẩm	14
Đặt sàn.....	14
Sử dụng thiết bị với điều khiển từ xa.....	15
Chuẩn bị trước Vận hành	15
Lắp pin vào bộ điều khiển từ xa không dây.....	15
Lắp đặt giá đỡ điều khiển từ xa.....	15
Tổng quan về bộ điều khiển từ xa không dây	16
Bộ điều khiển từ xa không dây.....	16
Sử dụng bộ điều khiển từ xa không dây	19
Vận hành bằng bộ điều khiển từ xa không dây	19
Chế độ Làm mát, Tự động, Khử ẩm, Sưởi, Quạt	19
Làm mát nhanh, sưởi nhanh	20
Điều chỉnh tốc độ quạt	20
Điều chỉnh hướng luồng khí.....	21

Cài đặt hẹn giờ.....	21
Chức năng I-Control Ampere (trên một số mẫu máy).....	23
Chức năng làm khô tự động (trên một số mẫu máy).....	24
Tổng quan màn hình hiển thị	25
Màn hình hiển thị	25
Sử dụng màn hình hiển thị	26
Chức năng Khóa trẻ em.....	26
Chức năng Tự động khởi động lại.....	27

BẢO TRÌ

Vệ sinh	28
Khoảng thời gian làm sạch	28
Vệ sinh tấm lọc khí.....	29
Mẹo bảo trì	29
Trước khi không sử dụng trong một thời gian dài	29
Sau khi không sử dụng trong một thời gian dài	29

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi trung tâm dịch vụ	30
Vận hành	30
Hiệu suất	33
khi gọi cho trung tâm dịch vụ.....	34
Những trường hợp cần gọi bộ phận dịch vụ.....	34

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TOÀN BỘ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Các hướng dẫn an toàn sau đây nhằm mục đích ngăn chặn các rủi ro hoặc hư hỏng không thể lường trước từ việc vận hành sản phẩm không an toàn hoặc không đúng cách.

Các hướng dẫn được chia thành hai phần 'CẢNH BÁO' và 'THẬN TRỌNG' như được mô tả bên dưới.

Thông điệp về an toàn



Ký hiệu này được hiển thị để chỉ ra các vấn đề và hoạt động có thể gây rủi ro.

Đọc kỹ phần có ký hiệu này và làm theo hướng dẫn để tránh rủi ro.



CẢNH BÁO

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nhẹ hoặc hư hỏng sản phẩm.

HƯỚNG DẪN CẢNH BÁO

CẢNH BÁO

- Để giảm rủi ro cháy, nổ, tử vong, điện giật, thương tích hoặc bỏng ở người khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:
-

An toàn về kỹ thuật

- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên hoặc người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu các nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị. Trẻ em không được thực hiện việc vệ sinh và bảo trì dành cho người dùng nếu không có sự giám sát.
- Thiết bị này không nhằm dành cho những người (bao gồm trẻ em) có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng nếu họ không có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị từ người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ. Trẻ em cần phải được giám sát để đảm bảo rằng các bé không chơi đùa với thiết bị.
- Việc lắp đặt hoặc sửa chữa được thực hiện bởi những người không được ủy quyền có thể gây ra các mối nguy hại cho bạn và những người khác.
- Thông tin trong hướng dẫn là dành cho kỹ thuật viên bảo dưỡng có đủ trình độ chuyên môn, quen thuộc với các quy trình về an toàn và có trang bị các công cụ và dụng cụ kiểm tra thích hợp.
- Không đọc và thực hiện theo tất cả các hướng dẫn trong hướng dẫn này có thể dẫn đến trục trặc thiết bị, hư hỏng tài sản, thương tích cá nhân và/hoặc tử vong.
- Môi chất làm lạnh và khí ga thổi cách điện dùng trong thiết bị đòi hỏi phải có quy trình thải bỏ đặc biệt. Tham khảo ý kiến nhân viên bảo dưỡng hoặc người có đủ trình độ chuyên môn tương đương trước khi thải bỏ các chất này.
- Khi thay thế dây điện, việc thay thế phải được thực hiện bởi nhân viên được ủy quyền và chỉ sử dụng bộ phận thay thế chính hãng.
- Nếu bị hỏng, dây nguồn phải được thay thế bởi nhà sản xuất, các nhân viên bảo dưỡng của họ hoặc người có đủ trình độ chuyên môn tương đương để tránh nguy hiểm.
- Thiết bị phải được lắp đặt phù hợp với tiêu chuẩn mạng điện quốc gia.
- Thiết bị này phải được tiếp đất đúng cách.
- Không cắt hoặc gỡ bỏ chân tiếp đất khỏi phích cắm điện.

- Gắn đầu tiếp đất của bộ đổi điện vào vít bắt nắp của ổ điện gắn tường sẽ không phải là cách tiếp đất thiết bị, trừ khi vít bắt nắp này bằng kim loại, dẫn điện và ổ điện gắn tường được tiếp đất thông qua mạng điện trong nhà.
- Nếu bạn có bất kỳ nghi ngờ gì không biết máy điều hòa không khí có được tiếp đất đúng cách hay không, hãy yêu cầu nhân viên điện đủ trình độ chuyên môn kiểm tra ổ cắm điện gắn tường và hệ thống dây điện.

Lắp đặt

- Liên hệ trung tâm dịch vụ được ủy quyền khi lắp đặt hoặc di dời máy điều hòa không khí.
- Liên hệ với đại lý, người bán, thợ điện có trình độ chuyên môn hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền để vệ sinh hoặc bảo trì máy điều hòa không khí.
- (Khách hàng) Không được tự lắp đặt, tháo hoặc lắp đặt lại thiết bị. Việc lắp đặt hoặc sửa chữa được thực hiện bởi những người không được ủy quyền có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người khác.
- Đối với công tác điện, hãy liên hệ với đại lý, người bán, thợ điện có trình độ chuyên môn hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền.
- Không tìm cách thực hiện công tác điện hoặc công tác tiếp đất trừ khi bạn được cấp phép thực hiện. Hãy tham khảo ý kiến với đại lý đối với công tác điện và công tác tiếp đất.
- Không lắp đặt sản phẩm trên bề mặt lắp đặt bị lỗi.
- Đảm bảo khu vực lắp đặt không bị xuống cấp theo thời gian.
- Đảm bảo chỉ sử dụng các phụ kiện do LG sản xuất, được thiết kế riêng để sử dụng với thiết bị và được chuyên gia lắp đặt.
- Tuyệt đối không lắp đặt dàn nóng trên đế di chuyển hoặc nơi dàn nóng có thể rơi xuống.
- Không lắp đặt thiết bị trong môi trường dễ cháy nổ.
- Không lắp đặt máy điều hòa không khí ở vị trí có cất trữ chất lỏng hoặc khí dễ cháy như xăng, khí pro-pan hoặc chất pha loăng sơn.
- Lắp tấm pa-nen và nắp bảo vệ hộp điều khiển một cách an toàn.

- Lắp ổ cắm điện và cầu dao tiếp đất chống rò rỉ riêng trước khi sử dụng thiết bị.
- Sử dụng áp-tô-mát và cầu chì tiêu chuẩn, phù hợp với định mức điện của máy điều hòa không khí.
- Không sử dụng ổ cắm nhiều cổng, cáp nguồn kéo dài hoặc bộ chuyển đổi với thiết bị này.
- Các kết nối mạng điện trong nhà/ngoài trời phải được buộc chặt chắc chắn và phải đi dây cáp đúng cách sao cho dây cáp không bị lực kéo từ các đầu cực kết nối. Các kết nối không đúng cách hoặc lỏng lẻo có thể gây ra nhiệt hoặc cháy.
- Không kết nối dây tiếp đất với ống khí ga, cột thu lôi hoặc dây tiếp đất điện thoại.
- Dùng khí ga không cháy (nitơ) để kiểm tra rò rỉ và thổi khí làm sạch ống; dùng khí nén hoặc khí dễ cháy có thể gây ra cháy hoặc nổ.

Vận hành

- Không thay đổi hoặc nối dài dây điện. Các vết trầy xước hoặc lớp cách điện bị xước vỏ trên các dây cáp nguồn có thể gây cháy hoặc điện giật và nên thay thế dây cáp.
- Đảm bảo cáp nguồn không bị bẩn, lỏng hoặc đứt.
- Không được đặt bất kỳ vật gì trên dây cáp nguồn.
- Thận trọng để đảm bảo rằng dây nguồn không bị kéo ra hoặc bị hỏng trong quá trình hoạt động.
- Không bao giờ được chạm, vận hành hoặc sửa chữa máy điều hòa không khí khi tay đang ướt.
- Không đưa tay hoặc các vật khác vào đường nạp hoặc đường thoát khí khi máy điều hòa không khí đang vận hành.
- Đảm bảo không ai, đặc biệt là trẻ em, trèo lên hoặc chạm vào dàn nóng.
- Đảm bảo chỉ dùng các phụ tùng được liệt kê trong danh sách phụ tùng giờ thử sửa đổi thiết bị. Tuyệt đối không chỉnh sửa thiết bị.

- Không chạm vào đường ống môi chất làm lạnh hoặc đường ống nước hoặc bất kỳ bộ phận bên trong nào khi thiết bị đang hoạt động hoặc ngay sau khi hoạt động.
- Không đặt để các chất dễ cháy như xăng, ben-zen hoặc chất pha loãng gần máy điều hòa không khí.
- Không sử dụng máy điều hòa không khí trong một khoảng thời gian dài ở không gian nhỏ mà không có hệ thống thông gió thích hợp.
- Đảm bảo thông gió hoàn toàn khi sử dụng đồng thời máy điều hòa không khí và thiết bị tạo nhiệt ví dụ như bình gia nhiệt.
 - Có khả năng thiếu oxy.
- Không làm nghẽn cửa nạp và thoát khí.
- Ngắt nguồn cấp điện nếu có bất kỳ tiếng động, mùi hoặc khói phát ra từ máy điều hòa không khí.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ được ủy quyền nếu máy điều hòa không khí bị ngập trong nước lũ.
- Trong trường hợp rò rỉ khí (như khí Freon, khí propan hoặc khí LP), hãy thông gió đầy đủ trước khi sử dụng lại máy điều hòa không khí.
- Dừng vận hành và đóng cửa sổ khi có bão hoặc bão nhiệt đới. Nếu có thể, hãy tháo sản phẩm khỏi cửa sổ trước khi bão đến.

Bộ điều khiển từ xa không dây

- Tuyệt đối không dùng lẫn các loại pin khác nhau, hoặc pin cũ và pin mới cho điều khiển từ xa.
- Không sạc lại hoặc tháo rời các bộ phận của pin.
- Thả bỏ pin ở nơi không có nguy cơ cháy.
- Ngừng sử dụng điều khiển từ xa nếu có rò rỉ dung dịch điện phân ở pin. Nếu quần áo hoặc da tiếp xúc với dung dịch điện phân bị rò rỉ, hãy rửa bằng nước sạch.
- Nếu nuốt phải dung dịch điện phân ở pin bị rò rỉ, hãy súc sạch kỹ bên trong miệng và hỏi ý kiến bác sĩ.
- Tuyệt đối không để dàn lạnh hoặc điều khiển từ xa bị ướt.

Bảo trì

- Trước khi vệ sinh hoặc tiến hành bảo trì, hãy ngắt kết nối nguồn cấp điện và chờ đến khi quạt ngừng quay.
 - Quạt quay ở tốc độ rất cao trong quá trình vận hành.
 - Có khả năng bị thương nếu nguồn điện của thiết bị vô tình được bật trong khi vệ sinh các bộ phận bên trong của thiết bị.
- Phải ngắt nguồn điện thiết bị trong quá trình bảo dưỡng và thay thế các bộ phận.

Môi chất làm lạnh

- Tuân thủ các tiêu chuẩn của khu vực hoặc quốc gia tương ứng trong việc xử lý môi chất làm lạnh và máy điều hòa không khí cũng như tháo dỡ máy điều hòa không khí.
- Chỉ sử dụng môi chất làm lạnh được quy định trên nhãn máy điều hòa không khí.
- Không nạp không khí hoặc khí ga vào hệ thống ngoại trừ môi chất làm lạnh đặc thù.
- Không chạm vào môi chất làm lạnh đang rò rỉ trong quá trình lắp đặt hoặc sửa chữa.
- Nếu khí ga môi chất làm lạnh rò rỉ trong quá trình lắp đặt, hãy lập tức thông gió cho khu vực.
- Đảm bảo kiểm tra rò rỉ môi chất làm lạnh sau khi lắp đặt hoặc sửa chữa thiết bị.
- Trong trường hợp bị rò rỉ chất làm lạnh, hãy tham khảo ý kiến của đại lý. Khi lắp đặt máy điều hòa không khí trong phòng nhỏ, cần thực hiện các biện pháp thích hợp để lượng môi chất làm lạnh rò rỉ bất kỳ không vượt quá nồng độ giới hạn ngay cả khi bị rò rỉ. Nếu môi chất làm lạnh rò rỉ vượt quá mức nồng độ giới hạn thì có thể xảy ra sự cố thiếu oxy.

HƯỚNG DẪN THẬN TRỌNG

THẬN TRỌNG

- Để giảm thiểu những rủi ro có thể gây ra thương tích nhỏ cho người, hoặc làm thiết bị hoạt động sai chức năng cũng như hư hỏng sản phẩm hoặc tài sản khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

Lắp đặt

- Sử dụng xe nâng hoặc 2 người trở lên để vận chuyển máy điều hòa không khí.
- Không lắp đặt máy điều hòa không khí ở khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió biển (hơi muối).
- Lắp đặt ống xả đúng cách để dễ dàng xả nước đọng.
- Lắp đặt máy điều hòa không khí ở nơi mà tiếng ồn từ dàn nóng hoặc khói xả không ảnh hưởng đến những hàng xóm sống lân cận.
- Thải bỏ an toàn các vật liệu đóng gói như vít, đinh, túi nhựa hoặc pin bằng bao bì thích hợp sau khi lắp đặt hoặc sửa chữa.
- Thao tác thận trọng khi dỡ kiện hoặc lắp đặt máy điều hòa không khí.
- Hãy đặc biệt cẩn thận với các cạnh của vỏ và các cánh trên bộ ngưng tụ và thiết bị bay hơi.
- Để tránh rung hoặc rò rỉ nước, hãy giữ thẳng bằng ngay cả khi lắp đặt sản phẩm.
- Khi lắp đặt thiết bị, hãy sử dụng bộ lắp đặt đi kèm với sản phẩm.
- Các mép cánh của bộ trao đổi nhiệt đủ sắc và có thể làm đứt tay. Để tránh thương tích, hãy đeo găng tay hoặc che các cánh khi làm việc ở gần.

Vận hành

- Không uống nước xả ra từ máy điều hòa không khí.
- Không để đồ gần dàn nóng và không để lá cây hoặc các mảnh vụn khác tích tụ quanh dàn nóng. Lá là nơi trú ẩn của những động vật nhỏ có thể xâm nhập vào dàn nóng. Khi ở bên trong thiết bị, những động

vật đó có thể gây trượt, gây khói hoặc cháy nếu chúng tiếp xúc với các bộ phận điện.

- Không để máy điều hòa không khí vận hành trong thời gian dài khi có độ ẩm cao hoặc khi cửa ra vào hoặc cửa sổ để mở.
- Không để người, động vật hoặc cây cối tiếp xúc với luồng gió nóng hoặc lạnh từ máy điều hòa không khí trong thời gian dài.
- Không sử dụng sản phẩm cho các mục đích đặc biệt như bảo quản thực phẩm, tác phẩm nghệ thuật v.v. Máy điều hòa không khí được thiết kế cho mục đích sử dụng thông thường, không phải là một hệ thống làm lạnh chính xác. Có nguy cơ hư hỏng hoặc thất thoát tài sản.
- Không được bật cầu dao hoặc nguồn khí nạp trước, vỏ máy, nắp trên hoặc nắp hộp điều khiển bị tháo hoặc đang mở.
- Không được mở lưới phía trước của sản phẩm trong quá trình vận hành. Không chạm vào bộ lọc tĩnh điện nếu thiết bị được trang bị bộ lọc.
- Cần thận trọng để nước lọt vào sản phẩm.
- Đảm bảo không có vật cản gần dàn nóng. Có vật cản gần dàn nóng có thể làm giảm hiệu suất của dàn nóng hoặc làm tăng âm vận hành.
- Không tắt nguồn ngay sau khi dừng vận hành. Hãy luôn đợi ít nhất năm phút trước khi tắt nguồn.

Bảo trì

- Sử dụng ghế hoặc thang vững chắc khi vệ sinh, bảo trì hoặc sửa chữa máy điều hòa không khí ở trên cao.
- Không cắm hoặc rút phích cắm nguồn điện để bật hoặc tắt thiết bị.
- Tuyệt đối không sử dụng chất làm sạch hay dung môi mạnh hoặc phun nước khi vệ sinh máy điều hòa không khí. Dùng vải mềm.
- Tuyệt đối không chạm vào các bộ phận kim loại của máy điều hòa không khí khi tháo tấm lọc khí.
- Xé nhỏ hoặc vứt bỏ túi nhựa đóng gói để trẻ không nghịch túi.
- Khi không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài, hãy rút phích cắm nguồn điện hoặc ngắt cầu dao.

- Không nghiêng thiết bị khi tháo hoặc gỡ thiết bị. Nước ngưng tụ bên trong có thể tràn ra.
- Hãy thường xuyên kiểm tra xem nền có bị hỏng không, đặc biệt nếu đã sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài.
- Luôn lắp chắc chắn bộ lọc. Vệ sinh bộ lọc hai tuần một lần hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết. Bộ lọc bẩn làm giảm hiệu suất của máy điều hòa không khí và có thể gây trực trặc hoặc hỏng sản phẩm.

VẬN HÀNH

Trước khi sử dụng

Lưu ý khi vận hành

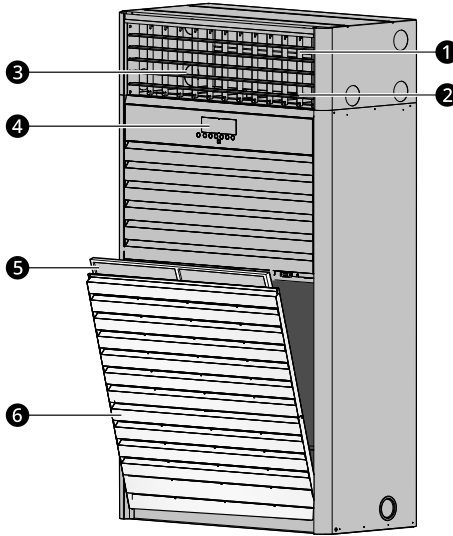
- Điều chỉnh hướng luồng khí lên/xuống hoặc trái/phải để lưu thông không khí trong nhà.
- Tăng tốc độ quạt để làm mát hoặc làm ấm nhanh không khí trong nhà trong một khoảng thời gian ngắn.
- Tắt thiết bị và mở cửa sổ thường xuyên để thông gió. Chất lượng không khí trong nhà có thể giảm nếu sử dụng thiết bị trong thời gian dài.
- Vệ sinh tấm lọc khí 2 tuần một lần. Bụi và chất bẩn tích tụ trong tấm lọc khí có thể làm nghẽn luồng khí hoặc làm giảm hiệu suất thiết bị.

Đề xuất giúp tiết kiệm năng lượng

- Không làm lạnh không gian quá mức. Điều này có thể có hại cho sức khỏe của bạn và có thể tiêu thụ nhiều điện hơn.
- Che nắng bằng tấm chắn hoặc rèm cửa khi vận hành thiết bị.
- Đóng chặt các cửa ra vào hoặc cửa sổ khi vận hành thiết bị.

Tổng quan về sản phẩm

Đặt sàn



❶ Tấm chuyển hướng gió (Bộ chuyển hướng gió trái-phải)

Điều chỉnh hướng luồng khí sang trái hoặc phải.

❷ Tấm chuyển hướng gió (Bộ chuyển hướng gió lên-xuống)

Điều chỉnh hướng luồng khí lên hoặc xuống.

❸ Lỗ Thoát Khí

Lưu thông không khí trở lại phòng ở nhiệt độ mong muốn.

❹ Màn hình hiển thị

Hiển thị nhiệt độ cài đặt và trạng thái vận hành.

❺ Tấm lọc khí

Giảm bụi trong không khí.

❻ Lỗ nạp khí

Lấy không khí từ trong phòng.

LƯU Ý

- Số lượng và vị trí các bộ phận có thể khác nhau tùy theo mẫu máy của thiết bị.
- Các tính năng có thể thay đổi tùy theo loại mẫu máy.

Sử dụng thiết bị với điều khiển từ xa

Làm theo các bước sau để xem hướng dẫn chi tiết về cách sử dụng sản phẩm với điều khiển từ xa.

- 1 Bấm vào địa chỉ trang web dưới đây.
 - www.lg.com
- 2 Nhập tên mẫu máy vào ô tìm kiếm.
 - Tên mẫu máy ở trên điều khiển từ xa hoặc được in trên hộp đựng điều khiển từ xa.
- 3 Tìm kiếm hướng dẫn bạn muốn xem.

LƯU Ý

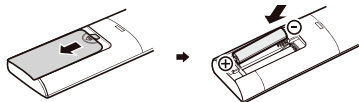
- Một số mẫu máy không có hướng dẫn trên trang web. Với những mẫu máy đó, hãy tham khảo hướng dẫn đi kèm với điều khiển từ xa.

Chuẩn bị trước Vận hành

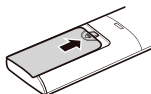
Lắp pin vào bộ điều khiển từ xa không dây

Lắp pin AAA (1,5 V) vào bộ điều khiển từ xa không dây.

- 1 Tháo nắp pin và lắp pin mới vào, đảm bảo rằng các cực + và - của pin được đặt đúng hướng.



- 2 Gắn lại nắp bằng cách trượt trở về vị trí.

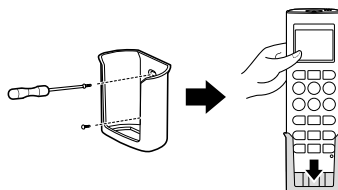


LƯU Ý

- Khi màn hình bộ điều khiển từ xa không dây bắt đầu mờ dần, hãy thay pin AAA (1,5 V).
- Nếu không sử dụng hệ thống trong một thời gian dài, hãy tháo pin để duy trì tuổi thọ của pin.
- Không được sử dụng pin cũ và pin mới cùng nhau.

Lắp đặt giá đỡ điều khiển từ xa

- 1 Chọn nơi phù hợp, an toàn và dễ tiếp cận.
- 2 Gắn chắc vào tường bằng vít đi kèm.



- 3 Trượt điều khiển từ xa vào trong giá đỡ.

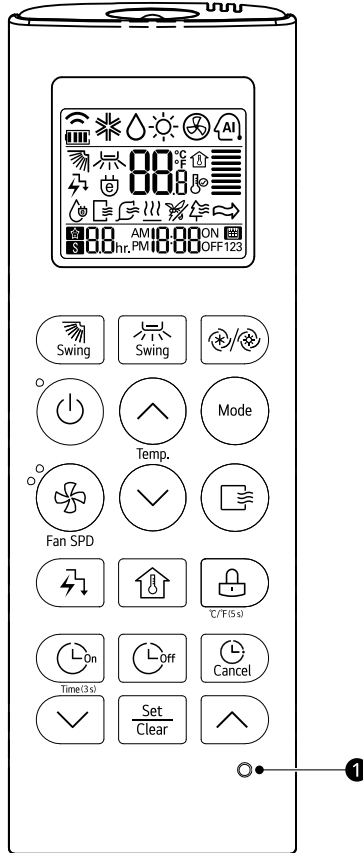
LƯU Ý

- Tuyệt đối không để điều khiển từ xa tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp.
- Bộ truyền phát và bộ nhận tín hiệu phải luôn sạch để giao tiếp đúng cách. Sử dụng vải mềm để vệ sinh các bộ phận.
- Nếu các thiết bị khác vô tình bị điều khiển từ xa ảnh hưởng, hãy thay đổi vị trí của các thiết bị và tham khảo ý kiến của nhân viên bảo dưỡng.














Tổng quan về bộ điều khiển từ xa không dây














Bộ điều khiển từ xa không dây

Sử dụng bộ điều khiển từ xa không dây để vận hành thiết bị thuận tiện hơn.



Nút

Hình ảnh	Mô tả
	Swing (Luồng gió lên-xuống) Điều chỉnh hướng luồng khí lên xuống.
	Swing (Luồng gió trái-phải) Điều chỉnh hướng luồng khí sang trái và sang phải.
	Làm mát nhanh/Sưởi nhanh Thay đổi Nhiệt độ Phòng Nhanh chóng.
	Nguồn Bật hoặc tắt thiết bị.
	Cài đặt nhiệt độ (▲, ▼) Điều chỉnh nhiệt độ phòng mong muốn.
	
	Mode Chọn chế độ vận hành mong muốn. <ul style="list-style-type: none"> • Mẫu máy bơm nhiệt Mỗi lần bấm thay đổi các chế độ theo thứ tự sau: Làm mát → Tự động → Khử ẩm → Sưởi → Quạt. • Mẫu máy chỉ làm mát Mỗi lần bấm thay đổi các chế độ theo thứ tự sau: Làm mát → Tự động → Khử ẩm → Quạt.
 Fan SPD	Tốc độ quạt  Để điều chỉnh tốc độ quạt.
	Làm khô tự động  Giảm hơi ẩm còn sót lại bên trong máy điều hòa không khí khi tắt máy.
	Kiểm soát dòng điện  Mang lại hiệu quả tiết kiệm điện năng. <ul style="list-style-type: none"> • Công suất có thể giảm khi chọn chế độ này.

Hình ảnh	Mô tả
	Nhiệt độ phòng  Kiểm tra nhiệt độ trong nhà. <ul style="list-style-type: none">Nhiệt độ phòng được hiển thị trong 3 giây và sau đó quay lại màn hình trước.
 C/F (5 s)	Khóa trẻ em  Khóa máy điều hòa không khí. Khi vận hành chức năng này, phím hiển thị sẽ bị khóa và máy điều hòa không khí chỉ báo "CL" trên bảng hiển thị bất cứ khi nào bạn nhấn nút bất kỳ. °C/°F (5 s) (Chọn độ Celsius hoặc Fahrenheit) Nhấn giữ nút  trong khoảng 5 giây để cài đặt hiển thị nhiệt độ theo đơn vị độ Fahrenheit (°F) hoặc Celsius (°C).
 Time (3 s)	Bộ hẹn giờ bật Bật máy điều hòa không khí vào thời gian đã đặt. Thời gian hiện tại Nhấn giữ nút Bộ hẹn giờ bật trong 3 giây để cài đặt thời gian hiện tại.
	Bộ hẹn giờ tắt Tắt máy điều hòa không khí vào thời gian đã đặt.
 Cancel	Cancel Hủy cài đặt bộ hẹn giờ.
 	Cài đặt bộ hẹn giờ   Điều chỉnh thời gian trên màn hình.
 Set Clear	Set/Claer Cài đặt hoặc hủy các chức năng đặc biệt hoặc bộ hẹn giờ.
	❶ ĐẶT LẠI Đặt lại cài đặt điều khiển từ xa không dây.

LƯU Ý

- Tùy theo mẫu máy, một số tính năng có thể không được hỗ trợ.

Sử dụng bộ điều khiển từ xa không dây

Vận hành bằng bộ điều khiển từ xa không dây

- Hướng vào bộ thu tín hiệu trên máy điều hòa không khí loại đặt trên sàn khi vận hành.
- Ngăn ánh sáng mạnh trên bộ thu tín hiệu bằng rèm hoặc đồ vật khác để tránh vận hành bất thường. (ví dụ: khởi động nhanh điện tử, ELBA, đèn huỳnh quang loại biến tần)
- Có thể nhận được tín hiệu điều khiển từ xa ở khoảng cách tối đa khoảng 7 mét.
- Hãy đảm bảo không có vật cản giữa điều khiển từ xa và bộ thu tín hiệu.
- Không được làm rơi hay ném điều khiển từ xa.
- Không để điều khiển từ xa ở nơi tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp, gần thiết bị sưởi hay nguồn nhiệt khác.

Chế độ Làm mát, Tự động, Khử ẩm, Sưởi, Quạt

Bạn có thể thay đổi chế độ vận hành khi bật thiết bị.

1 Bật thiết bị.

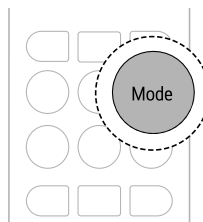
2 Nhấn nút **Mode** nhiều lần để chọn chế độ mong muốn.

• **Mẫu máy bơm nhiệt**

Mỗi lần bấm thay đổi các chế độ theo thứ tự sau: **Làm mát** → **Tự động** → **Khử ẩm** → **Sưởi** → **Quạt**.

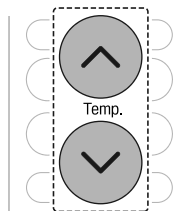
• **Mẫu máy chỉ làm mát**

Mỗi lần bấm thay đổi các chế độ theo thứ tự sau: **Làm mát** → **Tự động** → **Khử ẩm** → **Quạt**.



Biểu tượng	Mô tả
	Chế độ Làm mát Khí mát thổi ra từ cửa thông khí.
	Chế độ Tự động Thiết bị điều chỉnh luồng khí tự động.
	Chế độ Khử ẩm Chức năng này loại bỏ độ ẩm trong không khí trong nhà.
	Chế độ Sưởi Khí ấm thổi ra từ cửa thông khí.
	Chế độ Quạt Chức năng này giúp lưu thông không khí mà không làm nóng hay làm mát không khí.

3 Nhấn nút hoặc nút để cài đặt nhiệt độ mong muốn.



- Chế độ Làm mát: Đặt nhiệt độ từ 18 °C đến 30 °C.

- Chế độ Tự động (mẫu máy bơm nhiệt): Đặt nhiệt độ từ 18 °C đến 30 °C.
- Chế độ Tự động (mẫu máy chỉ làm mát): Mỗi lần bấm thay đổi nhiệt độ như sau: -2 ↔ -1 ↔ 0 ↔ 1 ↔ 2

Mã	Mô tả
2	Lạnh
1	Lạnh vừa phải
0	Duy trì nhiệt độ phòng
-1	Nóng vừa phải
-2	Nóng

- Chế độ Khử ẩm: Đặt nhiệt độ từ 18 °C đến 30 °C.
- Chế độ Sưởi: Đặt nhiệt độ từ 16 °C đến 30 °C.
- Chế độ Quạt: Không kiểm soát nhiệt độ.

LƯU Ý

- Nhiệt độ có thể thay đổi tùy theo mẫu máy.
- Mỗi lần nhấn sẽ tăng và giảm nhiệt độ 1 °C.

LƯU Ý

• Chức năng hoãn 3 phút là gì?

Gió lạnh sẽ không phả ra khi vận hành thiết bị sau khi tắt chức năng làm mát do chức năng bảo vệ máy nén. Gió lạnh sẽ phả ra khi máy nén vận hành sau 3 phút.

LƯU Ý

• Chế độ Xả băng và chức năng Sưởi sơ bộ là gì?

Vận hành sưởi sẽ được khởi động sau một lúc. Đây không phải là lỗi mà là vận hành để giảm băng.

- Trong vận hành sưởi, nếu nhiệt độ bên ngoài thấp và độ ẩm cao, khả năng sưởi sẽ bị giảm vì băng được tạo ra tại dàn nóng, do đó, băng sẽ được loại bỏ bằng vận hành xả băng.
- Khi quạt dàn lạnh và dàn nóng tự động dừng và thao tác xả băng hoàn tất, chức năng sưởi

sơ bộ cho chu trình sưởi sẽ được khởi động tự động.

- Trong quá trình sưởi, quạt dàn lạnh sẽ không vận hành cho đến khi nhiệt độ ống trong nhà tăng trên 22 °C, do đó, đây là chức năng để chặn xả gió lạnh và không thể thực hiện chức năng sưởi.
- Trong vận hành xả băng, * sẽ được chỉ báo trên phần màn hình hiển thị của dàn lạnh.



Làm mát nhanh, sưởi nhanh

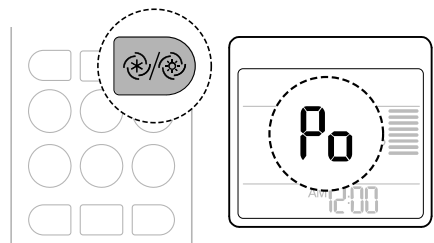
Bạn có thể thay đổi nhiệt độ phòng nhanh chóng.

1 Bật thiết bị.



2 Nhấn nút **Mode** nhiều lần để chọn chế độ mong muốn.

- Vận hành này khả dụng với các chế độ Làm mát và Sưởi.

3 Nhấn nút  .




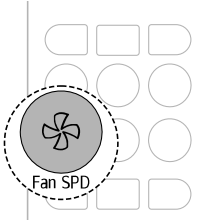
LƯU Ý

- Khi bạn nhấn lại nút  , chức năng làm mát nhanh hoặc sưởi nhanh sẽ bị tắt.

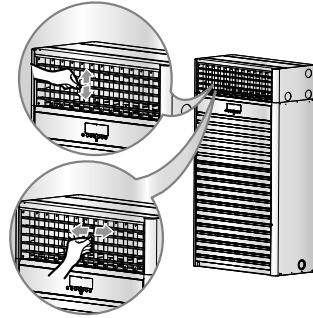
Điều chỉnh tốc độ quạt





Bạn có thể điều chỉnh tốc độ quạt.

- Nhấn nút  nhiều lần để chọn tốc độ quạt mong muốn.



- Điều chỉnh Tấm chuyển hướng luồng khí theo cách thủ công.

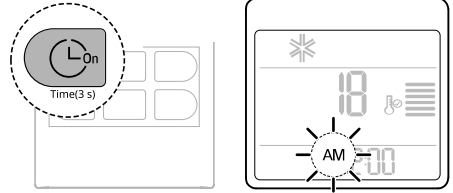


Tốc độ	Biểu tượng Bộ điều khiển từ xa không dây
Rất cao	
Cao	
Trung bình	
Thấp	

Cài đặt hẹn giờ



Cài đặt thời gian hiện tại

- 1 Nhấn và giữ nút **Bộ hẹn giờ bật** trong khoảng 3 giây.
 - Biểu tượng **AM** hoặc **PM** nhấp nháy ở dưới cùng màn hình hiển thị.



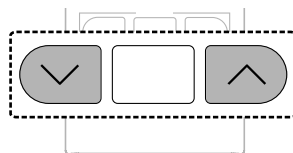
LƯU Ý

- **Mẫu máy bơm nhiệt**
Chức năng này khả dụng với các chế độ Làm mát, Sưởi, Khử ẩm, Quạt và Tự động.
- **Mẫu máy chỉ làm mát**
Chức năng này khả dụng với các chế độ Làm mát, Khử ẩm và Quạt.
- Tốc độ quạt có thể khác nhau tùy theo mẫu máy.

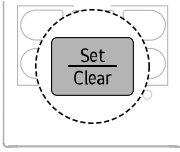
- 2 Nhấn nút  hoặc  để cài đặt thời gian mong muốn.
 - Nếu bạn nhấn giữ nút này một lúc lâu, thời gian sẽ thay đổi nhanh hơn theo khoảng tăng 10 phút.

Điều chỉnh hướng luồng khí

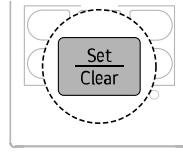
Bạn có thể điều chỉnh hướng luồng khí theo chiều dọc.



- 3** Nhấn nút **Set/Clear** để biểu tượng dừng nhấp nháy.



- 3** Nhấn nút **Set/Clear** để biểu tượng dừng nhấp nháy.



LƯU Ý

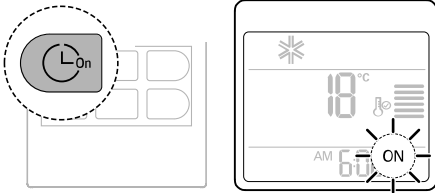
- Kiểm tra biểu tượng để biết giờ buổi sáng và buổi chiều.



Cài đặt bộ hẹn giờ bật

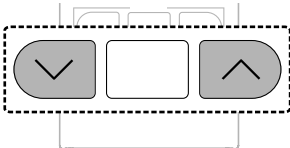
Có thể cài đặt chức năng này khi bật thiết bị.

- 1** Nhấn nút **Bộ hẹn giờ bật**.

- Biểu tượng **ON** dưới đây nhấp nháy ở dưới cùng màn hình hiển thị.



- 2** Nhấn nút  hoặc  để cài đặt thời gian mong muốn.

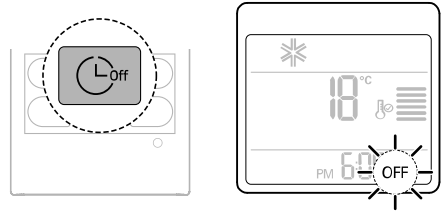




Cài đặt bộ hẹn giờ tắt

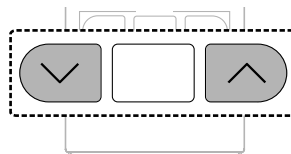
Có thể cài đặt chức năng này khi tắt thiết bị.

- 1** Nhấn nút **Bộ hẹn giờ tắt**.

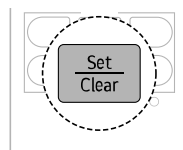
- Biểu tượng **OFF** dưới đây nhấp nháy ở dưới cùng màn hình hiển thị.



- 2** Nhấn nút  hoặc  để cài đặt thời gian mong muốn.



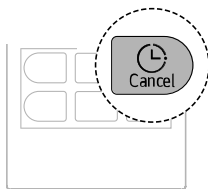
- 3** Nhấn nút **Set/Clear** để biểu tượng dừng nhấp nháy.



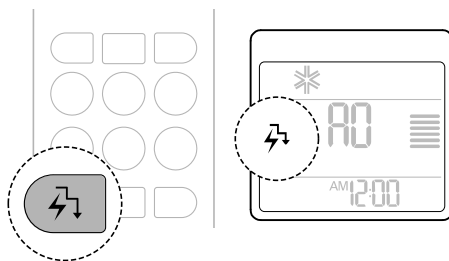
Hủy cài đặt bộ hẹn giờ

Bạn có thể hủy toàn bộ cài đặt hẹn giờ.

- Nhấn nút **Cancel**.



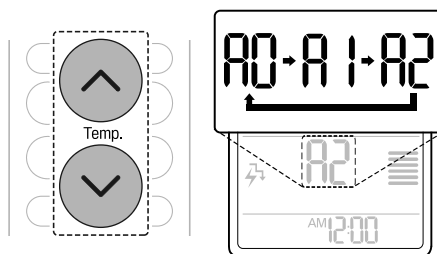
3 Nhấn nút .



LƯU Ý

- Nếu bạn muốn hủy một cài đặt hẹn giờ cụ thể, hãy nhấn từng nút hẹn giờ theo ý muốn. Sau đó nhấn nút **Cancel** trong khi hướng điều khiển từ xa vào bộ thu tín hiệu.
- Đèn hẹn giờ trên máy điều hòa không khí và trên màn hình sẽ tắt.

4 Nhấn nút hoặc để chọn bước mong muốn.

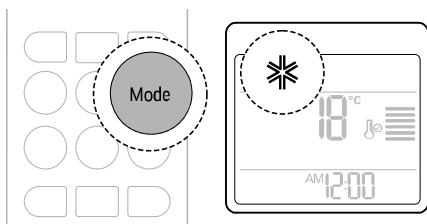


Chức năng I-Control Ampere (trên một số mẫu máy)

Bạn có thể kích hoạt chế độ tiết kiệm điện năng.


1 Bật thiết bị.

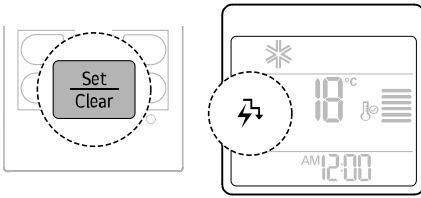
2 Nhấn nút **Mode** nhiều lần để chọn chế độ Làm mát.



Màn hình hiển thị	Bước
R0	Bình thường
R1	Bước 1
R2	Bước 2

- R0 có nghĩa là chức năng không được sử dụng.


5 Nhấn nút **Set/Clear** để đặt chức năng. Khi biểu tượng  hiển thị thì chức năng đã được áp dụng.



Các số liệu khuyến nghị trên dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm trong các điều kiện sau:

- Điện áp tiêu chuẩn (220 V ±15%)
- Phòng được cách nhiệt phù hợp
- Trọng tải của máy điều hòa không khí phù hợp với kích thước phòng
- Thiết bị được lắp đặt đúng cách sử dụng gas R410A và hoạt động chân không


LƯU Ý


- Bước 1: Nguồn điện đầu vào đang cài đặt quanh mức α A để vận hành thiết bị.
- Bước 2: Nguồn điện đầu vào đang cài đặt quanh mức β A để vận hành thiết bị.
- ⏏ sẽ nhấp nháy trên dàn lạnh khi máy điều hòa không khí cần cường độ dòng điện vận hành cao hơn so với cài đặt phạm vi hoạt động cường độ dòng điện.
 - Nếu bạn thay đổi bước này bằng cách nhấn nút , biểu tượng ⏏ nhấp nháy sẽ biến mất.
 - Biểu tượng trên màn hình có thể không xuất hiện tùy theo mẫu máy.
- Công suất có thể giảm khi chọn chế độ I-Control Ampere.
- Tùy theo mẫu máy, một số tính năng có thể không được hỗ trợ.
- Tên chức năng có thể khác biệt tùy theo mẫu máy.
- Cách sử dụng chức năng I-CONTROL AMPERE

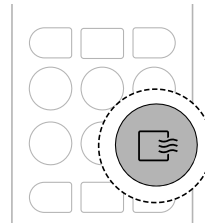
Mẫu máy	Màn hình hiển thị	Phạm vi cường độ dòng điện	Phạm vi nhiệt độ
APNW 24GS1 S1	Bình thường	Điện quốc gia	tối đa 54°C
	A1, 10A(α)	9,0 ~ 11,9 Ampere	
	A2, 7A(β)	6,0 ~ 8,9 Ampere	tối đa 46°C

Chức năng làm khô tự động (trên một số mẫu máy)

Bạn có thể giảm hơi ẩm còn sót lại bên trong máy điều hòa không khí khi tắt máy.

Khi nhấn nút  sau khi cài đặt chức năng này, thiết bị bay hơi trong dàn lạnh sẽ tự động được sấy khô khi hiển thị số đếm từ 00 đến 99 trên bảng hiển thị. Sau khi chỉ báo 99 trên bảng hiển thị, thiết bị sẽ tự động tắt.

- Nhấn nút .



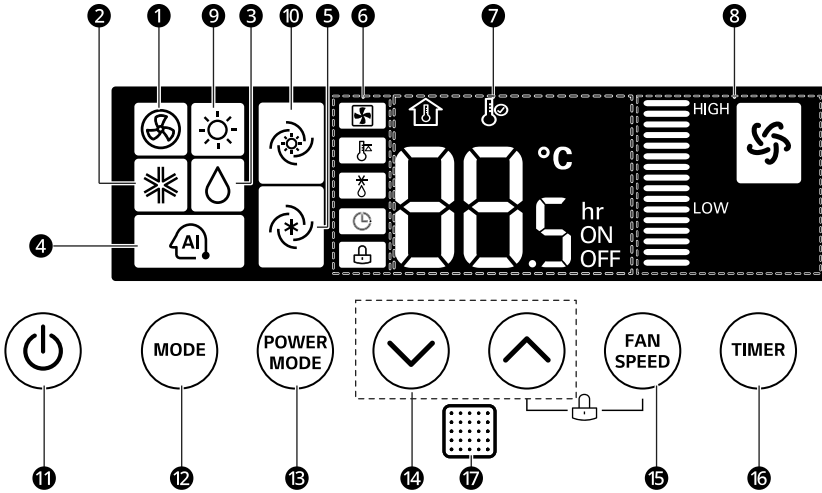
LƯU Ý

- Chức năng làm khô tự động được kích hoạt ở trạng thái ban đầu theo tiêu chuẩn.
- Dàn lạnh sẽ phản hồi bằng tiếng bíp một lần và chỉ báo "5C" trên bảng hiển thị. Chức năng Làm khô tự động sẽ được cài đặt.
- Dàn lạnh sẽ phản hồi bằng tiếng bíp hai lần và chức năng Làm khô tự động sẽ bị xóa.

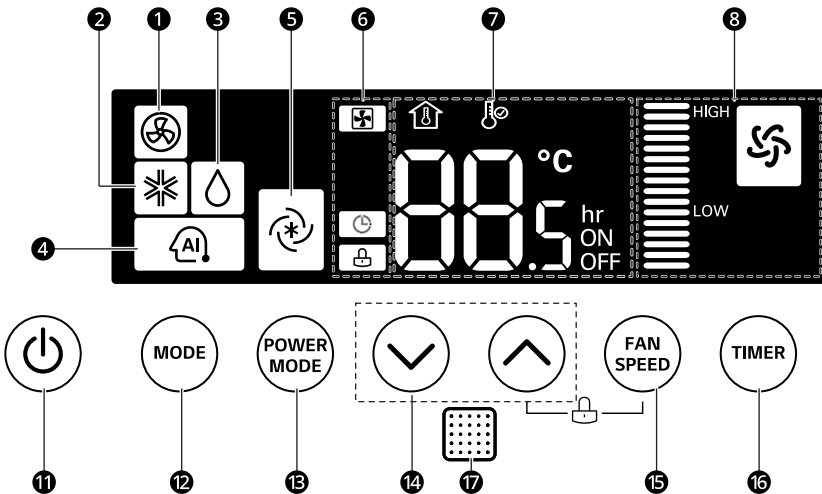
Tổng quan màn hình hiển thị

Màn hình hiển thị

Mẫu máy bơm nhiệt



Mẫu máy Chỉ Làm mát



❶ Đèn vận hành chế độ quạt

❷ Đèn vận hành làm mát

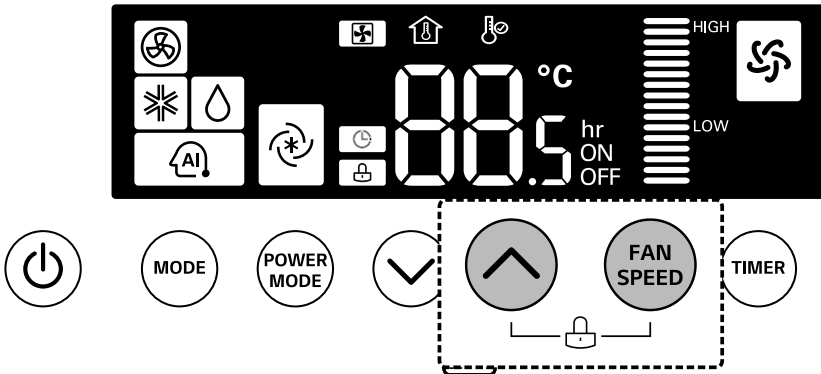
- ③ Đèn vận hành khử ẩm
- ④ Đèn vận hành tự động
- ⑤ Đèn vận hành làm mát nhanh
- ⑥ Vận hành dàn nóng/Bộ hẹn giờ/Đèn báo chức năng khóa trẻ em
- ⑦ Hiển thị nhiệt độ phòng / Cài đặt hiển thị nhiệt độ (hiển thị Bộ hẹn giờ TẮT/BẬT)
- ⑧ Đèn báo tốc độ quạt dàn lạnh
- ⑨ Đèn vận hành sưởi
- ⑩ Đèn vận hành sưởi nhanh
- ⑪ Nút Khởi động/Dừng
- ⑫ Nút chọn chế độ vận hành
- ⑬ Nút chế độ làm mát tăng cường
- ⑭ Nút cài đặt nhiệt độ phòng
- ⑮ Nút tốc độ quạt dàn lạnh
- ⑯ Nút bộ hẹn giờ BẬT/TẮT
- ⑰ Bộ thu tín hiệu

Sử dụng màn hình hiển thị

Chức năng Khóa trẻ em

Bạn có thể ngăn trẻ em hoặc người khác sử dụng bất cứ sản phẩm.

- Nhấn giữ đồng thời **▲** và **Fan Speed** trong khoảng 3 giây.



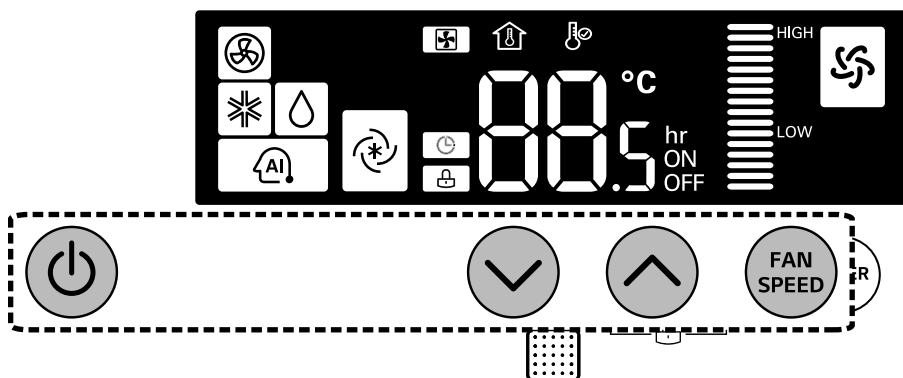
LƯU Ý

- Bất cứ khi nào bạn nhấn nút bất kỳ trên bảng hiển thị, bảng sẽ lập tức hiển thị $\square L$, có nghĩa là bảng hiển thị bị khóa.
- Tất cả các nút trên bảng hiển thị dàn lạnh sẽ không hoạt động. Tuy nhiên, nút trên điều khiển từ xa sẽ không được vận hành.
- Nếu bạn muốn hủy chức năng khóa trẻ em, hãy nhấn lại đồng thời \blacktriangle và **Fan Speed** trong khoảng 3 giây. Thiết bị sẽ phản hồi với tiếng bíp.

Chức năng Tự động khởi động lại

Khi bật lại thiết bị sau khi mất điện, thiết bị sẽ tiếp tục vận hành, sử dụng cài đặt tương tự.

- Chức năng này hữu ích trong trường hợp mất điện.
- Chức năng này được bật theo cài đặt mặc định gốc.
- Nếu bạn muốn cài đặt hoặc tắt chức năng tự động khởi động lại, hãy nhấn giữ đồng thời ON , \blacktriangle , \blacktriangledown và **Fan Speed** trong khoảng 3 giây.



BẢO TRÌ

Vệ sinh

Khoảng thời gian làm sạch

⚠ CẢNH BÁO

- Trước khi vệ sinh hoặc tiến hành bảo trì, hãy ngắt kết nối nguồn cấp điện và chờ đến khi quạt ngừng quay.
- Khi tháo tấm lọc khí, không được chạm vào các bộ phận kim loại của dàn lạnh. Làm vậy có thể gây thương tích.

Vệ sinh tấm lọc

Loại	Mô tả	Tần suất
Tấm lọc khí	Vệ sinh bằng máy hút bụi hoặc bằng tay.	2 tuần

LƯU Ý

- Tuyệt đối không dùng nước nóng hơn 40 °C khi vệ sinh các bộ lọc. Làm vậy có thể gây biến dạng hoặc mất màu.
- Tuyệt đối không sử dụng các chất dễ bay hơi khi vệ sinh các tấm lọc. Làm vậy có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.

Vệ sinh tấm lọc khí

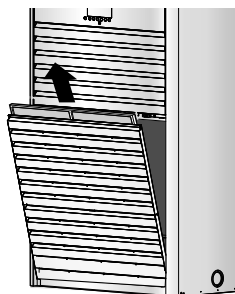
LƯU Ý

- Không được gấp cong tấm lọc khí vì tấm lọc có thể bị vỡ.
- Lắp tấm lọc khí đúng cách để ngăn bụi và các chất khác xâm nhập vào thiết bị.

1 Tắt nguồn đến thiết bị.

2 Tháo tấm lọc khí khỏi cửa nạp khí.

- Giữ móc gài và kéo nhẹ về phía trước để tháo bộ lọc.



3 Vệ sinh tấm lọc khí bằng máy hút bụi hoặc rửa bằng nước ấm và chất tẩy rửa nhẹ.

4 Để khô tấm lọc dưới bóng râm.

5 Lắp tấm lọc khí vào cửa nạp khí.

Mẹo bảo trì

Trước khi không sử dụng trong một thời gian dài

1 Hãy vận hành máy điều hòa không khí ở **chế độ Quạt** trong 2 đến 3 giờ.

- Điều này sẽ sấy khô các cơ chế bên trong.

2 Tắt thiết bị.

3 Ngắt cầu dao.

Sau khi không sử dụng trong một thời gian dài

1 Vệ sinh tấm lọc khí và lắp đặt vào trong dàn lạnh.

2 Kiểm tra đảm bảo cửa nạp khí và cửa xả khí của dàn lạnh/dàn nóng không bị chặn.

3 Kiểm tra xem dây tiếp đất có được nối chính xác không.

- Có thể nối dây tiếp đất với mặt bên của dàn lạnh.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi trung tâm dịch vụ

Vui lòng kiểm tra các nội dung sau trước khi liên hệ với trung tâm dịch vụ. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ địa phương.

LƯU Ý

- Tùy theo mẫu máy, một số tính năng có thể không được hỗ trợ.

Vận hành

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không hoạt động bình thường.	Có mùi cháy khét và âm thanh lạ phát ra từ thiết bị. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Nước rò rỉ từ dàn lạnh, ngay cả khi mức độ ẩm thấp. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Dây nguồn bị hỏng hoặc đang tỏa nhiệt quá mức. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Công tắc điện, cầu dao (an toàn, nổi đất) hoặc cầu chì không hoạt động đúng chức năng. Có bị nổ cầu chì hoặc ngắt cầu dao không? <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Thiết bị tạo một mã lỗi từ chức năng tự chẩn đoán. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
Không thể điều chỉnh tốc độ quạt.	Chế độ Vận hành nhanh hoặc chế độ Vận hành tự động được chọn. <ul style="list-style-type: none"> Một số chế độ vận hành không thể điều chỉnh tốc độ quạt. Chọn chế độ vận hành có thể điều chỉnh tốc độ quạt.
	Luồng khí do máy điều hòa không khí tạo ra có thể được điều chỉnh tự động trong quá trình vận hành. <ul style="list-style-type: none"> Khi đạt đến nhiệt độ cài đặt, máy điều hòa không khí sẽ giảm tốc độ luồng khí để tránh tạo ra luồng khí mát khi thổi hoặc để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng và thay đổi độ ẩm trong nhà khi làm mát.
Không thể điều chỉnh nhiệt độ.	Chế độ Quạt hoặc chế độ Vận hành nhanh được chọn. <ul style="list-style-type: none"> Một số chế độ vận hành không thể điều chỉnh nhiệt độ. Chọn chế độ vận hành điều chỉnh được nhiệt độ.
Thiết bị dừng lại khi đang vận hành.	Thiết bị bị tắt đột ngột. <ul style="list-style-type: none"> Chức năng Tắt hẹn giờ có thể đã hết thời gian, làm tắt thiết bị. Kiểm tra cài đặt bộ hẹn giờ.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị dừng lại khi đang vận hành.	Bạn có mắc lỗi khi thao tác hẹn giờ không? <ul style="list-style-type: none"> Hãy đặt hẹn giờ chính xác.
	Đã xảy ra sự cố mất điện trong quá trình vận hành. <ul style="list-style-type: none"> Chờ có điện trở lại. Nếu đã bật chức năng Tự động khởi động lại, thiết bị sẽ tiếp tục vận hành cuối cùng trong vài phút sau khi có điện trở lại.
Thiết bị không hoạt động.	Cầu chì nổ hay bộ cấp nguồn bị khóa. <ul style="list-style-type: none"> Thay cầu chì hoặc kiểm tra xem có bị ngắt cầu dao không.
	Thiết bị đã được rút phích cắm. <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem đã cắm dây điện vào ổ điện chưa hoặc có bật thiết bị cắt mạch hay không.
	Đã xảy ra sự cố mất điện. <ul style="list-style-type: none"> Hãy tắt thiết bị khi xảy ra sự cố mất điện. Khi có điện lại, hãy chờ 3 phút và bật lại thiết bị.
	Điện áp quá cao hoặc quá thấp. <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem có bị ngắt cầu dao không.
	Thiết bị được tắt tự động theo thời gian cài đặt sẵn. <ul style="list-style-type: none"> Bật thiết bị.
	Hướng của pin trong bộ điều khiển từ xa không dây không chính xác. <ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo lắp pin đúng cách vào bộ điều khiển từ xa không dây. Nếu lắp đúng pin nhưng thiết bị vẫn không hoạt động, hãy thay pin và thử lại.
	Các lỗ thông hơi của cửa nạp và cửa xả khí của dàn lạnh có bị chặn không? <ul style="list-style-type: none"> Hãy loại bỏ vật cản.
Thiết bị không thổi ra khí mát.	Không khí không lưu thông đúng cách. <ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo không có rèm cửa, tấm chắn hay đồ đạc chặn phía trước thiết bị.
	Tấm lọc khí bị bẩn. <ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh tấm lọc khí 2 tuần một lần. Xem phần “Vệ sinh tấm lọc khí” để biết thêm thông tin.
	Nhiệt độ phòng quá cao. <ul style="list-style-type: none"> Vào mùa hè, có thể mất thời gian để làm lạnh toàn bộ không khí trong nhà. Trong trường hợp này, hãy chọn chế độ Vận hành nhanh để nhanh làm lạnh không khí trong nhà.
	Phòng có thể đã rất nóng khi bật máy điều hòa không khí lần đầu. <ul style="list-style-type: none"> Hãy để phòng có thời gian hạ nhiệt.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không thổi ra khí mát.	Không khí lạnh bị thoát ra khỏi phòng. <ul style="list-style-type: none"> • Đảm bảo rằng không khí lạnh không thoát ra ngoài qua các lỗ thông gió trong phòng.
	Nhiệt độ mong muốn cao hơn so với nhiệt độ hiện tại. <ul style="list-style-type: none"> • Cài đặt nhiệt độ mong muốn đến mức thấp hơn nhiệt độ hiện tại.
	Có một nguồn nhiệt ở gần. <ul style="list-style-type: none"> • Tránh sử dụng các thiết bị sinh nhiệt như lò nướng điện hoặc bếp ga khi máy điều hòa không khí đang hoạt động.
	Chế độ Quạt được chọn. <ul style="list-style-type: none"> • Ở chế độ Quạt, khí thổi ra từ thiết bị mà không làm mát hoặc sưởi ấm không khí trong nhà. • Chuyển chế độ vận hành sang chế độ làm mát.
	Nhiệt độ bên ngoài quá cao. <ul style="list-style-type: none"> • Hiệu quả làm mát có thể không đủ.
Thiết bị không thổi ra khí ấm.	Khi khởi động chế độ Sưởi, cánh đảo gió gần như đóng và không có không khí thoát ra ngoài dù dàn nóng vẫn đang vận hành. <ul style="list-style-type: none"> • Đây là điều bình thường. Vui lòng chờ cho đến khi thiết bị đã tạo đủ khí ấm để thổi ra qua dàn lạnh.
	Dàn nóng đang ở chế độ Xả băng. <ul style="list-style-type: none"> • Ở chế độ Sưởi, băng và sương tích tụ trên các cuộn dây khi nhiệt độ bên ngoài giảm. Chế độ Rã đông làm giảm lớp sương trên cuộn dây và quá trình này sẽ hoàn tất trong khoảng 15 phút.
	Nhiệt độ bên ngoài hạ xuống quá thấp. <ul style="list-style-type: none"> • Hiệu quả sưởi có thể sẽ không đủ.
Máy điều hòa không khí thay đổi luồng khí được tạo ra trong quá trình vận hành.	Khi thiết bị đạt đến nhiệt độ mong muốn, tốc độ luồng khí sẽ giảm để tránh tạo ra luồng khí mát khi sưởi hoặc để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng và thay đổi độ ẩm trong nhà khi làm mát. <ul style="list-style-type: none"> • Triệu chứng này là bình thường.
Dường như nước ngưng tụ đang rò rỉ từ máy điều hòa không khí.	Hiện tượng ngưng tụ xảy ra khi luồng khí từ máy điều hòa không khí làm mát khí nóng trong phòng. <ul style="list-style-type: none"> • Triệu chứng này là bình thường.

Hiệu suất

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Dàn lạnh vẫn vận hành ngay cả khi đã tắt thiết bị.	<p>Chức năng Làm khô tự động đang được vận hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cho phép tiếp tục chức năng Làm khô tự động do chức năng này giúp giảm hơi ẩm còn lại bên trong dàn lạnh. Nếu không muốn chức năng này, bạn có thể tắt dàn lạnh.
Cửa thông khí trên dàn lạnh thải ra sương.	<p>Không khí lạnh từ thiết bị tạo ra sương.</p> <ul style="list-style-type: none"> Khi nhiệt độ phòng giảm xuống, hiện tượng này sẽ biến mất.
Nước rò rỉ từ dàn nóng.	<p>Trong các hoạt động sưởi, nước ngưng tụ rơi xuống từ bộ trao đổi nhiệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lắp ống xả dưới khay hứng nước. Liên hệ với người lắp đặt.
Có tiếng ồn hoặc rung.	<p>Có thể nghe thấy tiếng lách cách khi thiết bị khởi động hoặc dừng lại do chuyển động của van đảo.</p> <p>Tiếng rắc rắc: Các bộ phận của dàn lạnh phát ra tiếng rắc rắc khi co lại hoặc nở ra do thay đổi nhiệt độ đột ngột.</p> <ul style="list-style-type: none"> Có tiếng ồn là điều bình thường trong quá trình hoặc sau khi vận hành. Đây không phải là dấu hiệu bị trục trặc.
	<p>Âm luồng khí: Đây là luồng lưu thông môi chất làm lạnh qua thiết bị.</p> <p>Âm gió thổi: Âm này được tạo ra khi khí nén được phá vào không khí.</p> <p>Đây là âm của nước khử ẩm được xử lý bên trong bộ phận điều hòa không khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đây là những triệu chứng bình thường. Tiếng ồn sẽ hết.
Có tiếng rắc rắc.	<p>Âm thanh này được tạo ra do sự co giãn của bảng điều khiển phía trước, v.v. do thay đổi nhiệt độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đây là những triệu chứng bình thường. Tiếng ồn sẽ hết.
Dàn lạnh phát ra mùi.	<p>Các mùi (chẳng hạn như khói thuốc lá) có thể được hấp thụ vào dàn lạnh và thải ra theo luồng khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu không hết mùi, bạn cần rửa bộ lọc. Nếu cách này không hiệu quả, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ để vệ sinh bộ trao đổi nhiệt.
	<p>Kiểm tra xem đây có phải là mùi ẩm ướt tỏa ra từ tường, thảm, đồ đạc hoặc các vật dụng bằng vải trong phòng không.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu mùi tỏa ra từ tường, thảm, đồ đạc hoặc vật dụng bằng vải thì hãy tiến hành vệ sinh.
Màn hình điều khiển từ xa bị mờ hoặc không hiển thị.	<p>Có bị cạn pin không?</p> <ul style="list-style-type: none"> Hãy thay pin mới.
	<p>Pin có được lắp ngược hướng +, - không?</p> <ul style="list-style-type: none"> Hãy đảm bảo đặt đúng hướng các cực +, - của pin.

khi gọi cho trung tâm dịch vụ

Những trường hợp cần gọi bộ phận dịch vụ

Nếu thiết bị xảy ra một trong những trường hợp sau, vui lòng gọi bộ phận dịch vụ.

- Xảy ra bất kỳ điều gì bất thường như mùi khét, tiếng ồn lớn, v.v.;
 - Tắt thiết bị và ngắt cầu dao.
 - Tuyệt đối không cố gắng tự sửa hoặc khởi động lại thiết bị.
- Dây nguồn chính quá nóng hoặc bị hỏng.
- Mã lỗi được tạo bằng chức năng tự chẩn đoán.
- Nước rò rỉ từ thiết bị ngay cả khi độ ẩm ở mức thấp.
- Công tắc bất kỳ, cầu dao (an toàn, tiếp đất) hoặc cầu chì không hoạt động bình thường.

LƯU Ý

- Người dùng phải kiểm tra và vệ sinh định kỳ để tránh thiết bị hoạt động kém.
 - Trong những trường hợp liên quan đến các tình huống và hoàn cảnh bất thường hoặc đặc biệt, việc bảo dưỡng chỉ được do nhân viên bảo dưỡng được đào tạo thực hiện.
-

Ghi nhớ



LG Electronics Indonesia

**PT. LG Electronics Service Indonesia
Gandaria 8 Office Tower LT. 19-D1, Desa/Kelurahan
Kebayoran Lama Utara, Kec. Kebayoran Lama, Kota Adm.
Jakarta Selatan, Provinsi DKI Jakarta, Kode Pos : 12240**

**Layanan Konsumen/Customer Information Center:
1500-140**

**Tanda Pendaftaran
Petunjuk Penggunaan Manual Dan
Kartu Jaminan/Garansi
Dalam Bahasa Indonesia Bagi Produk Elektronik**